

Số: 580 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)
Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND thành phố Hà Nội quy định về tổ chức, hoạt động của hội và nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Hội Liên hiệp VHNT Hà Nội và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 124/TTr - SNV ngày 18/01/2019 của về việc duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội đã được Đại hội đại biểu khóa XII, nhiệm kỳ (2016-2021) của Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 17/7/2006 của UBND Thành phố về việc phê chuẩn Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các sở: Nội vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ban, ngành có liên quan và Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCTTT UBND TP: Ng.V.Sứ;
- Các Ban TU: TC, TG, DV;
- Công an Thành phố ;
- VP UBND TP: PCVP Phạm Chí Công, NC; KT, KG-VX; TK-BT;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sứ

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2019

ĐIỀU LỆ (sửa đổi, bổ sung)

Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 580./QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2019

của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)

Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi và biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội
2. Tên gọi thu gọn: Hội Liên hiệp VHNT Hà Nội
3. Tên tiếng Anh: Union of Hanoi Literature and Art Associations (UHCAA)
4. Biểu tượng (logo) của Hội Liên hiệp VHNT Hà Nội: Hình tháp Khuê văn, với chân tháp cách điệu thành 2 chữ cái v n (văn và nghệ viết tắt).

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội (sau đây gọi tắt là Hội Liên hiệp) là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ Thủ đô Hà Nội, tự nguyện hoạt động theo đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Mục đích của Hội Liên hiệp là tập hợp, đoàn kết, phát huy tiềm năng sáng tạo của hội viên nhằm xây dựng, phát triển nền văn hóa, văn học nghệ thuật Thủ đô tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh; đẩy mạnh hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học vì sự phát triển bền vững của Thủ đô và đất nước, xây dựng nhân cách con người Việt Nam đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về chân, thiện, mỹ của các tầng lớp nhân dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Điều 3. Tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản, trụ sở

1. Hội Liên hiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng (tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ); có cơ quan ngôn luận và các cơ quan, tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở của Hội Liên hiệp: số 19, phố Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điều 4. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động

1. Lĩnh vực hoạt động là văn học nghệ thuật, gồm: sáng tác, sưu tầm, lý luận phê bình, nghiên cứu, truyền dạy, dịch thuật, công bố và trình diễn tác phẩm.

2. Phạm vi hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp

1. Hội Liên hiệp hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch; không vì mục đích lợi nhuận, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, đường lối về văn học nghệ thuật của Đảng và Điều lệ Hội.

2. Hội Liên hiệp hoạt động theo Điều lệ được UBND Thành phố phê duyệt; chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ban, ngành có liên quan. Hội Liên hiệp là thành viên của Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học và Nghệ thuật Việt Nam và là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội Liên hiệp theo Điều lệ.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan Nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan đến sự phát triển của Hội Liên hiệp và lĩnh vực mà Hội Liên hiệp hoạt động.

6. Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng cho hội viên; tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội Liên hiệp.

8. Thành lập pháp nhân thuộc Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật.

9. Được nhận các nguồn đóng góp, ủng hộ, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ được Nhà nước giao.

10. Tham gia, hợp tác với các tổ chức văn học nghệ thuật quốc tế khi được các cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc ủy quyền.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Tổ chức các hoạt động:

a) Tập hợp, đoàn kết các Hội chuyên ngành và hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội Liên hiệp; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội Liên hiệp nhằm tham gia phát triển các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội Liên hiệp, góp phần xây dựng và phát triển Thủ đô và đất nước;

b) Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội Liên hiệp đã được phê duyệt. Không lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân hay tổ chức;

c) Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước, đường lối văn học nghệ thuật của Đảng và Điều lệ, quy chế của Hội Liên hiệp.

2. Đại diện cho hội viên tham gia, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến mọi lĩnh vực hoạt động của Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của hội đối với Thành ủy, UBND Thành phố, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ban, ngành có liên quan.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Hội Liên hiệp.

5. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội Liên hiệp.

6. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội Liên hiệp theo đúng quy định của pháp luật.

7. Tổ chức thực hiện công tác văn thư lưu trữ theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III

TỔ CHỨC THÀNH VIÊN, HỘI VIÊN

Điều 8. Tổ chức thành viên, hội viên

1. Tổ chức thành viên của Hội Liên hiệp là các Hội chuyên ngành, hoạt động trong lĩnh vực văn học nghệ thuật, tuân thủ Điều lệ Hội Liên hiệp, có Điều lệ riêng được UBND Thành phố phê duyệt.

Các Hội chuyên ngành gồm: Hội Âm nhạc, Hội Điện ảnh, Hội Kiến trúc sư, Hội Mỹ thuật, Hội Nhà văn, Hội Nhiếp ảnh nghệ thuật, Hội Nghệ sĩ Múa, Hội Sân khấu và Hội Văn nghệ Dân gian.

2. Hội viên của Hội chuyên ngành đồng thời là hội viên thuộc Hội Liên hiệp. Khi hội viên của Hội chuyên ngành chấm dứt tư cách hội viên thì đương nhiên chấm dứt tư cách hội viên Hội Liên hiệp và các chức danh khác của Hội Liên hiệp (nếu có).

Điều 9. Quyền của tổ chức thành viên

1. Được bảo vệ quyền, lợi ích theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Được tham gia thảo luận, góp ý kiến, biểu quyết và quyết định các chủ trương, phương hướng công tác của Hội Liên hiệp theo quy định của Hội Liên hiệp; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với Hội Liên hiệp những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình để Hội Liên hiệp trình các cơ quan có thẩm quyền

xem xét, giải quyết khi cần thiết; được tham gia các hoạt động do Hội Liên hiệp tổ chức khi có nhu cầu.

3. Được cử đại biểu dự Đại hội, ứng cử, đề cử, giới thiệu đại diện tham gia Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và các chức danh Lãnh đạo Hội Liên hiệp.

4. Được quyền ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn hội viên; kết nạp, khai trừ hội viên theo Điều lệ của tổ chức thành viên.

5. Được khen thưởng theo quy định của Hội Liên hiệp và pháp luật.

Điều 10. Nghĩa vụ của tổ chức thành viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy chế của Hội Liên hiệp; thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chương trình hoạt động của Hội Liên hiệp.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt do Hội Liên hiệp tổ chức; đoàn kết, hợp tác với các tổ chức thành viên khác để xây dựng Hội Liên hiệp phát triển vững mạnh; tích cực hoạt động, mở rộng uy tín và ảnh hưởng của Hội Liên hiệp.

3. Bảo vệ uy tín của Hội Liên hiệp, chỉ được nhân danh Hội Liên hiệp trong các quan hệ giao dịch khi được lãnh đạo Hội Liên hiệp phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với Hội Liên hiệp theo quy định.

5. Phối hợp với các tổ chức thành viên khác để thực hiện các nhiệm vụ do Hội Liên hiệp giao.

Điều 11. Trình tự, thủ tục kết nạp, quản lý tổ chức thành viên

1. Tổ chức tự nguyện tuân thủ Điều lệ này; làm đơn xin gia nhập hoặc xin thôi phải có đơn gửi Ban Chấp hành Hội Liên hiệp xem xét, quyết định.

2. Ban Chấp hành Hội Liên hiệp quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục kết nạp, quản lý tổ chức thành viên.

3. Tổ chức thành viên của Hội Liên hiệp bị xem xét chấm dứt tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

a) Không hoạt động liên tục trong 12 tháng;

b) Bị giải thể;

c) Hoạt động vi phạm nghiêm trọng Hiến pháp và pháp luật hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội Liên hiệp:

1. Đại hội.

2. Ban Chấp hành (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các ủy viên Ban Chấp hành).

3. Ban Kiểm tra.

4. Tổ chức thành viên.

5. Thường trực Hội (Chủ tịch, các Phó chủ tịch).

6. Tổ chức trực thuộc Hội Liên hiệp (văn phòng, tổ chức trực thuộc).

Điều 13. Đại hội

1. Đại hội.

a) Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Liên hiệp là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần do Ban Chấp hành triệu tập. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành đề nghị hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên của Hội Liên hiệp đề nghị.

b) Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội đại biểu. Đại hội đại biểu được tổ chức khi có ít nhất 1/2 số đại biểu triệu tập có mặt; việc phân bổ số lượng đại biểu đi dự Đại hội do Ban Chấp hành Hội Liên hiệp quyết định.

2. Đại hội có nhiệm vụ:

a) Thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp nhiệm kỳ mới; Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, Báo cáo hoạt động Ban Kiểm tra, Báo cáo tài chính nhiệm kỳ;

b) Thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung, nếu có);

c) Thông qua việc chia tách, hợp nhất, sáp nhập, đổi tên và giải thể hội (nếu có);

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

e) Quyết định mức thu hội phí;

f) Thảo luận và quyết định các vấn đề cần thiết khác.

3. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua Nghị quyết, quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành do Đại hội bầu hoặc hiệp thương, việc bầu hoặc hiệp thương do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng nhiệm kỳ Đại hội.

a) Trường hợp Ban chấp hành do Đại hội bầu thì nhân sự dự kiến bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới do Đại hội xem xét, quyết định từ Danh sách do Ban Chấp hành đương nhiệm chuẩn bị và đại diện các hội chuyên ngành ứng cử, đề cử tại Đại hội;

b) Trường hợp Ban chấp hành do Đại hội hiệp thương thì nhân sự dự kiến hiệp thương Ban chấp hành nhiệm kỳ mới do Ban chấp hành đương nhiệm chuẩn bị trình Đại hội;

Trình tự, thủ tục bầu cử hoặc hiệp thương Ban chấp hành nhiệm kỳ mới được thực hiện theo quy chế do Đại hội thông qua theo đề nghị của Ban chấp hành đương nhiệm.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành

a) Tổ chức thực hiện Điều lệ và Nghị quyết đã được Đại hội thông qua, lãnh đạo hoạt động của Hội Liên hiệp giữa hai kỳ Đại hội;

b) Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành; Quy chế kết nạp, quản lý hội viên; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hoạt động từng năm của Hội Liên hiệp;

d) Xem xét, giới thiệu nhân sự dự kiến Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới trình Đại hội trên cơ sở đề nghị của các hội chuyên ngành và thực hiện theo chỉ đạo của Đảng, quy định của pháp luật;

đ) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

e) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung trong nhiệm kỳ không quá 1/3 (một phần ba) số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội thông qua.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Liên hiệp;

b) Ban Chấp hành một năm họp 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Thường trực Hội Liên hiệp hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành đề nghị;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có ít nhất 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành biểu quyết tập thể những vấn đề quan trọng của Hội Liên hiệp;

d) Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Hình thức biểu quyết (giơ tay hoặc bỏ phiếu kín) do Ban Chấp hành quyết định. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội Liên hiệp.

Điều 15. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Hội Liên hiệp do Đại hội hiệp thương bằng hình thức biểu quyết giơ tay. Ban Kiểm tra có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Ban Chấp hành. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các ủy viên.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra

a) Bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban;

b) Kiểm tra giám sát việc thi hành Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội; Nghị quyết, Quyết định của Ban chấp hành;

c) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Hội Liên hiệp đối với tổ chức thành viên, hội viên, tổ chức trực thuộc của Hội Liên hiệp;

d) Đại diện Ban Kiểm tra được dự các kỳ họp Ban Chấp hành Hội Liên hiệp;

đ) Tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội Liên hiệp theo quy định pháp luật, Điều lệ Hội Liên hiệp.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Liên hiệp.

Điều 16. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp

1. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Điều kiện, tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành xây dựng trình Đại hội quyết định trên cơ sở thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

2. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội Liên hiệp; là chủ tài khoản của Hội Liên hiệp, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội Liên hiệp.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành liên quan về hoạt động của Hội Liên hiệp; chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội Liên hiệp theo Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành và quy định pháp luật;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo việc chuẩn bị, triệu tập các cuộc họp của Ban Chấp hành;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, ký các văn bản, chứng từ của Hội Liên hiệp với trách nhiệm chủ tài khoản cơ quan Hội theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước;

đ) Ký quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc Hội, quyết định về nhân sự sau khi được Ban Chấp hành thông qua, theo quy định của pháp luật;

e) Khi Chủ tịch Hội Liên hiệp vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội Liên hiệp được ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch. Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch về việc giải quyết công việc được ủy quyền.

4. Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp. Điều kiện, tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành xây dựng trình Đại hội quyết định trên cơ sở thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành từng lĩnh vực công tác của Hội Liên hiệp theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được phân công hoặc ủy quyền.

Điều 17. Văn phòng

Văn phòng của Hội Liên hiệp là cơ quan giúp việc về hành chính - quản trị của Hội Liên hiệp. Ban Chấp hành ban hành quy định về tổ chức, hoạt động, chỉ đạo và đảm bảo các điều kiện hoạt động của Văn phòng Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Hội đồng nghệ thuật

1. Hội đồng nghệ thuật của Hội Liên hiệp là cơ quan thẩm định, tư vấn chuyên môn cao nhất về lĩnh vực văn học nghệ thuật. Hội đồng nghệ thuật được thành lập trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội. Thành viên của Hội đồng nghệ thuật là những chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học có uy tín trong lĩnh vực văn học nghệ thuật.

2. Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật do Thường trực Hội đề xuất. Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật có trách nhiệm ban hành và thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng nghệ thuật. Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội Liên hiệp và pháp luật về kết quả hoạt động của Hội đồng.

3. Căn cứ Điều lệ, Quy chế, quy định chuyên ngành và pháp luật, Hội đồng nghệ thuật có trách nhiệm cùng với Ban Kiểm tra Hội Liên hiệp đề xuất hình thức xử lý vi phạm về chuyên môn và nghiệp vụ đối với các tác giả, hội viên của các Hội chuyên ngành theo quy định của pháp luật và Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội Liên hiệp.

Điều 19. Các pháp nhân, tổ chức trực thuộc Hội Liên hiệp

1. Hội Liên hiệp được thành lập các pháp nhân, tổ chức trực thuộc Hội Liên hiệp, hoạt động trong lĩnh vực phù hợp với Điều lệ Hội Liên hiệp và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Pháp nhân, tổ chức trực thuộc Hội Liên hiệp xây dựng Quy chế hoạt động phù hợp với Điều lệ của Hội Liên hiệp, trình Ban Chấp hành.

3. Ban Chấp hành thẩm định thông qua hoặc ban hành Quy chế hoạt động của các pháp nhân, tổ chức trực thuộc Hội Liên hiệp.

Điều 20. Mối quan hệ giữa Hội Liên hiệp, tổ chức thành viên và các pháp nhân, tổ chức trực thuộc

1. Mối quan hệ giữa Hội Liên hiệp với các tổ chức thành viên

a) Trách nhiệm của Hội Liên hiệp đối với các tổ chức thành viên (Hội chuyên ngành):

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các nhiệm vụ Thành ủy, UBND Thành phố giao về lĩnh vực hoạt động chuyên ngành;

- Thẩm định, cho ý kiến về hồ sơ Đại hội nhiệm kỳ hoặc bất thường của Hội chuyên ngành;

- Ban hành quyết định, nghị quyết có liên quan đến hội chuyên ngành trên cơ sở đề xuất của hội chuyên ngành;

- Hướng dẫn các Hội chuyên ngành lập dự toán, thực hiện chế độ thanh quyết toán theo quy định. Tạo điều kiện cần thiết để Hội chuyên ngành hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, đúng với kế hoạch được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

- Cho ý kiến bằng văn bản về kế hoạch năm hoặc nhiệm vụ đột xuất; quy chế của tổ chức thành viên và phương án giải quyết nhiệm vụ, công việc đột xuất cấp trên giao trước khi tổ chức thành viên ban hành;

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, Điều lệ Hội Liên hiệp, Điều lệ tổ chức thành viên theo định kỳ hoặc đột xuất.

b) Trách nhiệm của các tổ chức thành viên đối với Hội Liên hiệp:

- Tuân thủ Điều lệ Hội Liên hiệp; cụ thể hóa quy định pháp luật và Điều lệ Hội Liên hiệp, Điều lệ tổ chức thành viên để đảm bảo quản lý hoạt động chuyên ngành của từng tổ chức thành viên;

- Báo cáo xin ý kiến về công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội nhiệm kỳ hoặc bất thường với Đảng đoàn và Ban Chấp hành Hội Liên hiệp trước khi báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xin phép tổ chức Đại hội; Báo cáo kết quả Đại hội và xin ý kiến về dự thảo Điều lệ (sửa đổi, bổ sung, nếu có); báo cáo và xin ý kiến về việc chia tách, hợp nhất, sáp nhập, đổi tên và giải thể hội (nếu có);

- Phối hợp với Hội Liên hiệp tổ chức và quán triệt hội viên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật; nhiệm vụ liên quan hoạt động chuyên ngành trên địa bàn Thành phố;

- Ban hành và thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm về các hoạt động của đơn vị; các hoạt động phát sinh và báo cáo Thường trực Hội Liên hiệp;

- Tham gia các hoạt động chung của Hội Liên hiệp; thực hiện Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp liên quan đến tổ chức, hoạt động của các hội chuyên ngành;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Mối quan hệ giữa Hội Liên hiệp với các tổ chức trực thuộc

a) Trách nhiệm của Hội Liên hiệp với các pháp nhân, tổ chức trực thuộc:

Cho ý kiến bằng văn bản về công tác tổ chức và hoạt động đối với các pháp nhân, tổ chức trực thuộc; yêu cầu các pháp nhân, tổ chức trực thuộc giải trình về những vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý theo nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của pháp nhân, tổ chức. Báo cáo UBND Thành phố và cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, hoạt động của các pháp nhân, tổ chức.

b) Trách nhiệm của các pháp nhân, tổ chức trực thuộc Hội Liên hiệp:

- Các pháp nhân, tổ chức trực thuộc chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Hội Liên hiệp trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và quy định của Thành phố;

- Khi tổ chức các hoạt động phải có báo cáo bằng văn bản về nội dung tổ chức, nhân sự tham gia; chương trình kế hoạch; những vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị, tổ chức thực hiện và sau khi kết thúc hoạt động;

- Thực hiện nhiệm vụ tư vấn phản biện chuyên môn và giám định xã hội khi được Hội Liên hiệp phân công.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Ban Chấp hành Hội Liên hiệp ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Hội Liên hiệp với các tổ chức, pháp nhân trực thuộc.

Chương V

CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 21. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên

Việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên Hội Liên hiệp theo sự lãnh đạo của Đảng; quy định pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội Liên hiệp, các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 22. Giải thể

1. Hội Liên hiệp giải thể trong các trường hợp:

a) Tự giải thể;

b) Do cơ quan có thẩm quyền quyết định giải thể.

2. Hội Liên hiệp tự giải thể khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Theo đề nghị và biểu quyết thông qua của trên 2/3 (hai phần ba) tổng số Hội chuyên ngành;

b) Hết thời hạn hoạt động theo mục đích đăng ký thành lập.

3. Trình tự và thủ tục khi Hội Liên hiệp tự giải thể thực hiện theo các quy định hiện hành.

4. Hội Liên hiệp bị giải thể theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong các trường hợp sau:

a) Hội Liên hiệp không hoạt động liên tục 12 tháng;

b) Khi có Nghị quyết của Đại hội về việc Hội Liên hiệp tự giải thể mà Ban Chấp hành Hội Liên hiệp không chấp hành;

c) Hoạt động của Hội Liên hiệp vi phạm nghiêm trọng Hiến pháp và pháp luật hiện hành.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 23. Quản lý tài sản, tài chính

1. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm, theo quy định của pháp luật. Ban Chấp hành Hội Liên hiệp ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội Liên hiệp.

2. Các khoản thu, chi của Hội Liên hiệp được thực hiện đúng quy định về chế độ kế toán; thực hiện báo cáo công khai tài chính tại Hội nghị hàng năm của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp.

Điều 24. Tài chính, tài sản

1. Tài chính

a) Nguồn thu của Hội Liên hiệp gồm: ngân sách thành phố hỗ trợ hàng năm; thu từ các hoạt động của Hội Liên hiệp theo quy định của pháp luật; tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hội Liên hiệp: chi các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội Liên hiệp; mua sắm phương tiện làm việc; chi hành chính; chi thực hiện chế độ, chính sách, trả lương và thù lao hợp đồng đối với những người làm việc tại cơ quan Hội Liên hiệp; chi khen thưởng, giải thưởng và các khoản chi khác theo quyết nghị của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp, các Hội chuyên ngành và theo quy định.

2. Tài sản

Tài sản của Hội Liên hiệp bao gồm trụ sở, trang thiết bị làm việc, thư viện, các phương tiện phục vụ hoạt động của Hội Liên hiệp. Tài sản của Hội Liên hiệp được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội Liên hiệp và được Nhà nước tài trợ.

Điều 25. Xử lý tài chính, tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và giải thể

Tài sản, tài chính, quyền và lợi ích, trách nhiệm, nghĩa vụ các tổ chức, cá nhân liên quan đến Hội Liên hiệp thực hiện theo quy định của pháp luật khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và giải thể.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 26. Khen thưởng

Các tổ chức thành viên, tổ chức trực thuộc, hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác được Ban Chấp hành Hội Liên hiệp khen thưởng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về khen thưởng.

Điều 27. Kỷ luật

Các tổ chức thành viên, tổ chức trực thuộc, hội viên làm tổn hại đến uy tín, danh dự, tài chính, làm trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hội Liên hiệp thì tùy theo mức độ sai phạm mà áp dụng các hình thức kỷ luật từ phê bình, khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải chịu trách nhiệm bồi thường hoặc chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Cá nhân, tổ chức có quyền tố cáo với cơ quan có thẩm quyền về các sai phạm của tổ chức và cá nhân trong Hội Liên hiệp. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

2. Ban Kiểm tra thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ của Hội Liên hiệp. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phải đảm bảo theo quy định của Điều lệ và Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Hội Liên hiệp do Ban Chấp hành ban hành.

Điều 29. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục khen thưởng, kỷ luật
Ban Chấp hành ban hành Quy chế về công tác khen thưởng, kỷ luật của Hội Liên hiệp.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Chỉ có Đại hội của Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Nội mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này và phải được trên 2/3 (hai phần ba) số đại biểu tham dự Đại hội tán thành.

Điều 31. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm 08 Chương 31 Điều, đã được thông qua tại Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Hà Nội khóa XII, ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại Thủ đô Hà Nội. Điều lệ này có hiệu lực theo quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội Liên hiệp, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai, thi hành Điều lệ này. /



Nguyễn Văn Sửu

PHÓ CHỦ TỊCH